TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN **TT, TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do –Hạnh phúc**
Số: 247/2023/QĐST-HNGĐ	*TT, ngày 08 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 246/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2023 giữa:

1. Nguyên đơn: Chi Nguyễn Thị T, sinh năm 1999. Số CCCD: 001199020690 do Cục Cảnh sát cấp ngày 25/4/2021.

Nơi ĐKTT: TDP CQ, thị trấn LQ, huyện TT, TP. Hà Nội.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Đăng T, sinh năm 1993. Số CCCD: 001093016715 do Cục Cảnh sát cấp ngày 28/11/2017.

Nơi ĐKTT: TDP CQ, thị trấn LQ, huyện TT, TP. Hà Nội.

Căn cứ các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Đăng T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Đăng K, sinh ngày 30/6/2018 và Nguyễn Đăng Q, sinh ngày 26/5/2021. Giao cháu Nguyễn Đăng Q cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Đăng K cho anh Nguyễn Đăng T trực tiếp nuôi dưỡng, đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Chị T, anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị T, anh Nguyễn Đăng T không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh chị trong thời gian anh chị không yêu cầu.

2.3. Về tài sản, công sức, về nợ: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị T chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0032258 ngày 31/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TT, Thành phố Hà Nội. Hoàn trả chị T 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện TT;
- Ủy ban nhân dân thị trấn LQ, huyện TT, TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Thiết